

**REVISED**

**PHỤ LỤC SỐ 06  
APPENDIX 06**

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
<b>VĂN BẢN ĐẾN</b>
Ngày: 13 -03- 2018
Số:.....-5062.....

**BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH/KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẪM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG**  
**REPORT ON THE DAY BECOME / IS NO LONGER MAJOR SHAREHOLDERS, INVESTORS HOLDING 5% OR MORE OF CLOSED FUND CERTIFICATES**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)  
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Nhật Bản, ngày 13 tháng 03 năm 2018,  
Japan, 13 Mar 2018

**BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH CỔ ĐÔNG LỚN**  
**REPORT ON THE DAY BECOMING MAJOR SHAREHOLDERS**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
- Công ty Cổ phần Khoáng sản và Đầu tư  
VISACO

To: - The State Securities Commission  
- Ha Noi Stock Exchange  
- Visaco Mineral and Investment Joint Stock  
Company

**1. Thông tin về tổ chức đầu tư/ Information on /institutional investor**

- Họ và tên tổ chức đầu tư/Name of institutional investor: **AIZAWA SECURITIES CO.,LTD.**

- Quốc tịch/ Nationality: **JAPAN**

- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động/ Certificate of business registration No: \_\_\_\_\_ ngày cấp/ date of issue: \_\_\_\_\_, nơi cấp/ place of issue: \_\_\_\_\_

- Địa chỉ liên hệ / *Address*.

- Điện thoại/ *Telephone*:

Email:

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ) /*Related persons (currently holding the same types of shares/fund certificates): N/A*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan /*Full name of related individual/Name of institution*:

- Quốc tịch/*Nationality*:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp / *ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. or relevant legal documents (in case of organization), date of issue, place of issue.*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/ công ty quản lý quỹ (nếu có)/ *Current position at the public company/fund management company (if any)*:

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/ *Relationship with the individual/institutional investor*:

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/ *Name & code of share/fund certificate owned*: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư VISACO/ Mã VMI**

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/ *Trading account number with shares mentioned in paragraph 3 above*: Tại công ty chứng khoán/In securities company:

6. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before the transaction*: ~~501,000 shares (4.575%)~~ **531,900 shares (4.86%)**

6. Số lượng cổ phiếu đã mua tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/ *Number of shares purchase at date on which change of ownership ratio and becoming a major shareholder*: ~~70,000 shares~~ **79,100 shares**

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares hold after the transaction*: ~~571,000 shares (5.215%)~~ **611,000 shares (5.58%)**

8. Ngày thực hiện giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là cổ đông lớn/ *Trading date on which change of ownership ratio and becoming a major shareholder*: ~~2<sup>nd</sup> Feb 2018~~ **5<sup>th</sup> Feb 2018**

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/ *Number, ownership proportion of shares/ fund certificates currently held by the related person: 0%*

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held by individual/organization investor together with related persons after the transaction: 0%*

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
NAME OF REPORTING ORGANIZATION/INDIVIDUAL/PERSONS  
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)  
(Signature, full name and seal - in case of organization)*

**Masahiro Saito, General Manager  
Alzawa Securities Co., Ltd.**

2020.08.14